UBND PHƯỜNG THANH KHÊ
TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐINH BỘ LĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: 263/TB -THĐBL

Thanh Khê, ngày 03 tháng 11 năm 2026

THÔNG BÁO
Kết quả kiểm tra nội bộ tháng 10 năm 2026

Thực hiện Quyết định kiểm tra số 49/QĐ-THĐBL ngày 03/10/2026 của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh về công tác kiểm tra nội bộ tháng 10 năm học 2026-2027, từ ngày 01/10/2026 đến ngày 30/10/2026. Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra nội bộ tại Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh.

Quá trình kiểm tra, các thành viên trong tổ kiểm tra đã làm việc với các bộ phận theo quyết định và tiến hành kiểm tra, xác minh trực tiếp các nội dung kiểm tra.

Sau đây là kết quả kiểm tra:

I. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Mô tả, phân tích, đánh giá kết quả kiểm tra, xác minh; Ghi nhận những ưu điểm, hạn chế, thiếu sót, bất cập và vi phạm nếu có theo quy định; hậu quả, thiệt hại; cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trực tiếp, gián tiếp đến vi phạm)

1. Công tác Chuyên môn

a) Những ưu điểm

- Kiểm tra công tác chấm chữa bài của GV.

+ Giáo viên cơ bản thực hiện việc chấm và chữa bài cho học sinh theo kế hoạch dạy học và yêu cầu của từng môn học.

+ Việc nhận xét bài làm của học sinh bước đầu chú trọng chỉ ra những ưu điểm, hạn chế và hướng dẫn cách sửa lỗi, giúp học sinh nhận biết những nội dung cần khắc phục.

+ Giáo viên đã quan tâm sửa lỗi chính tả, cách trình bày, kỹ năng tính toán và phương pháp giải toán; hướng dẫn học sinh hoàn thiện bài làm sau khi được nhận xét.

+ Một số giáo viên đã có sự điều chỉnh trong cách nhận xét, chú trọng động viên, khuyến khích sự tiến bộ của học sinh, phù hợp với yêu cầu đánh giá học sinh tiểu học.

- Kiểm tra công tác ôn tập GK1 đối với khối 4, 5

+ Các tổ chuyên môn đã triển khai kế hoạch ôn tập giữa học kỳ I đối với khối 4, 5; bước đầu xác định những nội dung kiến thức, kỹ năng trọng tâm cần củng cố cho học sinh.

+ Giáo viên đã chủ động rà soát nội dung chương trình, xây dựng kế hoạch ôn tập phù hợp với yêu cầu cần đạt của từng môn học, chú trọng củng cố kiến thức nền tảng và rèn luyện kỹ năng vận dụng.

+ Việc tổ chức ôn tập cơ bản bám sát nội dung đã học, có sự quan tâm đến những học sinh còn hạn chế về kiến thức và kỹ năng.

- Kiểm tra việc thực hiện dạy tích hợp liên môn và giáo dục STEM

+ Giáo viên đã bước đầu quan tâm lồng ghép, tích hợp kiến thức và kỹ năng từ các môn học, hoạt động giáo dục nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức vào giải quyết các tình huống thực tiễn.

+ Một số nội dung dạy học được thiết kế gắn với thực tế cuộc sống, môi trường xung quanh, góp phần phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo của học sinh.

+ Giáo viên đã quan tâm tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, khuyến khích học sinh quan sát, trao đổi, đề xuất ý tưởng và tạo ra sản phẩm học tập.

+ Việc triển khai giáo dục STEM bước đầu góp phần tạo hứng thú học tập, phát huy tính chủ động và khả năng vận dụng kiến thức của học sinh.

- Kiểm tra HĐSP 7 GV: cô Phạm Thị Thùy Trang, Phạm Trần Thiên Phụng (TC); cô Đào Hà Huyền Vi, Bùi Chu Diễm Linh (PH1), cô Nguyễn Thị Thu Hằng, cô Nguyễn Nguyên Trúc, cô Phan Thị Hương Ly (PH 2)

+ Giáo viên được kiểm tra cơ bản thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, chấp hành sự phân công của nhà trường và thực hiện kế hoạch giáo dục theo quy định.

+ Hồ sơ chuyên môn cơ bản được chuẩn bị theo yêu cầu; kế hoạch bài dạy thể hiện mục tiêu, nội dung và các hoạt động dạy học phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

+ Giáo viên có ý thức đổi mới phương pháp dạy học, quan tâm tổ chức các hoạt động học tập, hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ và tham gia trao đổi trong giờ học.

+ Công tác kiểm tra, đánh giá học sinh được quan tâm thực hiện; giáo viên bước đầu vận dụng các hình thức đánh giá phù hợp nhằm theo dõi sự tiến bộ của học sinh.

+ Giáo viên có tinh thần trách nhiệm trong công tác giảng dạy, thực hiện nhiệm vụ được giao và phối hợp với đồng nghiệp trong các hoạt động giáo dục của nhà trường.

+ Kết quả xếp loại: 06 GV xếp loại Tốt, 01 GV xếp loại Đạt

b) Những tồn tại

- Kiểm tra công tác chấm chữa bài của GV.

+ Nội dung nhận xét ở một số bài còn chung chung, chưa chỉ rõ lỗi sai và cách khắc phục để học sinh có thể tự điều chỉnh.

+ Một số học sinh còn lặp lại lỗi sai về chính tả, trình bày, tính toán, giữ gìn vở chưa cẩn thận.

- Kiểm tra công tác ôn tập GK1 đối với khối 4, 5

+ Việc phân loại học sinh theo mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt ở một số lớp chưa thật sự cụ thể; biện pháp hỗ trợ học sinh còn hạn chế chưa đồng đều.

- Kiểm tra việc thực hiện dạy tích hợp liên môn và giáo dục STEM

+ Việc xây dựng và tổ chức một số hoạt động dạy học tích hợp liên môn chưa thật sự rõ nét; mối liên hệ giữa các kiến thức được tích hợp đôi khi chưa chặt chẽ.

+ Một số hoạt động STEM còn thiên về thực hành làm sản phẩm, chưa thể hiện đầy đủ quá trình học sinh xác định vấn đề, đề xuất giải pháp, thực hiện, thử nghiệm và điều chỉnh sản phẩm.

c) Biện pháp khắc phục

- Giáo viên thực hiện nghiêm túc việc chấm, chữa bài và nhận xét thường xuyên theo yêu cầu của Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT về đánh giá học sinh tiểu học.

- Khi nhận xét bài làm, cần chỉ rõ nội dung học sinh đã thực hiện tốt, lỗi cần sửa và cách sửa phù hợp; tránh nhận xét chung chung, hình thức.

- Tổ trưởng chuyên môn tăng cường kiểm tra vở học sinh, trao đổi trực tiếp với giáo viên về những nội dung cần điều chỉnh và theo dõi việc khắc phục sau kiểm tra.

- Tăng cường giáo dục học sinh tính cẩn thận trong làm bài, rèn chữ và giữ vở.

- Giáo viên tăng cường hệ thống hóa kiến thức, tổ chức luyện tập theo các dạng bài cơ bản, chú trọng khả năng vận dụng và giải quyết vấn đề; hướng dẫn học sinh phương pháp làm bài, tự kiểm tra kết quả.

- Tổ trưởng chuyên môn theo dõi việc điều chỉnh kế hoạch dạy học, tổ chức trao đổi kinh nghiệm và kiểm tra kết quả khắc phục của giáo viên.

2. Công tác Hoạt động ngoài giờ lên lớp

a) Những ưu điểm

- Về tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn trong tháng 10:

+ Các khối lớp tổ chức tốt hoạt động giáo dục truyền thống, giúp học sinh hiểu ý nghĩa các sự kiện như ngày Bác Hồ gửi thư lần cuối cho ngành Giáo dục, ngày anh Nguyễn Văn Trỗi hy sinh và Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10.

+ Nhân dịp 20/10, các lớp đã tổ chức cho học sinh làm thiệp, viết thư gửi tặng mẹ, cô giáo và những người phụ nữ thân yêu, qua đó giáo dục học sinh biết yêu thương, trân trọng tình cảm gia đình và thể hiện lòng biết ơn.

+ Hình thức tổ chức đa dạng: sinh hoạt chủ điểm, sinh hoạt dưới cờ, hoạt động trải nghiệm… tạo không khí vui tươi, sinh động.

+ Học sinh tham gia tích cực, thể hiện tinh thần đoàn kết, tự tin và có ý thức giữ gìn truyền thống tốt đẹp.

- Về tuyên truyền và hưởng ứng "Tuần lễ học tập suốt đời năm 2026":

+ Các lớp tham gia tích cực phong trào quyên góp sách, truyện xây dựng "Tủ sách mở", tạo được không gian đọc thân thiện và lan tỏa thói quen đọc sách trong học sinh.

b) Những tồn tại

- Trong công tác nền nếp dạy – học, vẫn còn hiện tượng học sinh đi học muộn đầu giờ hoặc quên đồ dùng học tập; một số học sinh chưa có ý thức vui chơi an toàn, còn nô đùa chưa đúng nơi quy định trong giờ ra chơi.

- Một vài bình chữa cháy đã gần đến hạn kiểm định, cần được rà soát và thay thế kịp thời.

3. Công tác Đội TNTPHCM

a) Những ưu điểm

- Liên đội đã xây dựng và triển khai hoạt động tháng 10 của Liên đội đều bám sát theo kế hoạch công tác đội và phong trào thiếu nhi năm học, đảm bảo và thự hiện đúng tiến độ.

- Duy trì tốt các hoạt động, nền nếp của Liên đội như sinh hoạt dưới cờ, thể dục giữ giờ, vệ sinh trường lớp và các phong trào thi đua trong nhà .

- Tổ chức tốt các hoạt động nhằm chào mừng Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10. Các chi đội và sao nhi đồng đều tham gia tích cực.

b) Những tồn tại

- Một số lớp duy trì nền nếp chưa thường xuyên, một số đội viên chưa thực sự tự giác trong việc giữ gìn trường lớp và thực hiện nội quy của nhà trường.

4. Công tác Cơ sở - Vật chất

a) Những ưu điểm

- Việc kiểm tra hệ thống điện, thiết bị điện tại ba điểm trường được chú trọng, tập trung vào đường dây, bảng điện, công tắc, ổ cắm, quạt, đèn chiếu sáng, điều hòa và các thiết bị sử dụng điện trong lớp học, phòng chức năng, khu vực sinh hoạt chung.

- Công tác phòng cháy, chữa cháy được đưa vào nội dung kiểm tra thường xuyên; chú trọng phương tiện chữa cháy tại chỗ, lối thoát nạn, nguồn điện và các nguy cơ cháy, nổ. Riêng tại khu bếp, van gas được khóa sau khi nấu ăn, hệ thống điện đã được sửa chữa.

- Đối với các dự án, hạng mục nhà vệ sinh, việc kiểm tra tập trung rà soát hiện trạng sử dụng, nhu cầu sửa chữa, cải tạo, điều kiện cấp thoát nước và các yêu cầu bảo đảm vệ sinh, an toàn cho học sinh trong quá trình triển khai.

- Khu vực bếp ăn bán trú được quan tâm vệ sinh; dụng cụ phục vụ chế biến, chia ăn được lau rửa, làm khô và sắp xếp gọn gàng. Nội dung kiểm tra chú trọng hệ thống điện, gas, nước, thoát nước và điều kiện bảo đảm an toàn trong vận hành bếp.

- Các công trình xây dựng, sửa chữa, cải tạo trong phạm vi trường học được đưa vào diện rà soát về an toàn thi công, việc bố trí rào chắn, biển cảnh báo, lối đi và khả năng ảnh hưởng đến hoạt động dạy học, sinh hoạt của học sinh.

- Công tác bảo đảm an toàn trường học được quan tâm, với các nội dung kiểm tra về cổng, hàng rào, lan can, cầu thang, sân chơi, cây xanh, hệ thống thoát nước và những khu vực học sinh thường xuyên sử dụng tại cả ba điểm trường.

b) Những tồn tại

- Các thiết bị điện hoạt động thường xuyên tại nhiều khu vực cần tiếp tục được kiểm tra, bảo dưỡng và theo dõi tình trạng sử dụng; kịp thời phát hiện dây dẫn, ổ cắm, công tắc hoặc thiết bị xuống cấp để tránh nguy cơ chập, cháy, điện giật.

- Công tác phòng cháy, chữa cháy cần tiếp tục rà soát đầy đủ tình trạng bình chữa cháy, chỉ dẫn thoát nạn, lối thoát hiểm và việc thực hành kỹ năng xử lý tình huống của các bộ phận tại từng điểm trường.

- Đối với dự án nhà vệ sinh và các hạng mục sửa chữa, cần theo dõi sát tiến độ, chất lượng thực hiện, việc bố trí lối đi an toàn, hạn chế bụi, tiếng ồn và tình trạng ảnh hưởng đến hoạt động học tập, sinh hoạt của học sinh. Một số khu vực nhà vệ sinh còn tình trạng nền bẩn, đọng nước.

c) Biện pháp khắc phục

- Giao bộ phận phụ trách cơ sở vật chất phối hợp với người phụ trách các điểm trường lập danh mục thiết bị điện, công trình, hạng mục cần sửa chữa; phân loại mức độ nguy cơ, đề xuất phương án và thời hạn khắc phục.

- Rà soát phương tiện, hồ sơ và điều kiện phòng cháy, chữa cháy; kiểm tra an toàn hệ thống điện, gas tại bếp ăn; kịp thời ngừng sử dụng những thiết bị, khu vực không bảo đảm an toàn cho đến khi được xử lý.

- Tăng cường kiểm tra các khu vực học sinh thường xuyên sử dụng; khắc phục tình trạng nước đọng, trơn trượt; yêu cầu giáo viên, nhân viên kịp thời báo cáo nguy cơ mất an toàn, không để học sinh tiếp cận khu vực nguy hiểm.

5. Công tác Thư viện – Thiết bị

a) Những ưu điểm

- Đa số học sinh đã có ý thức chuẩn bị sách giáo khoa và đồ dùng học tập theo yêu cầu của giáo viên chủ nhiệm, cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập đầu năm học.

- Nhiều học sinh chuẩn bị tương đối đầy đủ sách vở, đồ dùng học tập; có ý thức sắp xếp sách vở gọn gàng, ngăn nắp và giữ gìn tài liệu học tập.

- Giáo viên chủ nhiệm các lớp đã quan tâm hướng dẫn học sinh chuẩn bị sách giáo khoa, vở viết và các dụng cụ học tập cần thiết; bước đầu nắm bắt được tình hình chuẩn bị của học sinh trong lớp.

- Bộ phận Thư viện đã phối hợp kiểm tra, nắm bắt nhu cầu sách giáo khoa. Đối với học sinh còn thiếu sách do nhà xuất bản phát hành đầu năm chưa kịp cung ứng, thư viện đã hỗ trợ sách cũ kịp thời cho học sinh học và đăng ký mua sách giúp phụ huynh nhằm đảm bảo 100% học sinh đủ sách học tập.

- Về công tác ủng hộ tủ sách tại lớp: Công tác tuyên truyền, vận động được triển khai đến giáo viên và học sinh. Hoạt động ủng hộ sách góp phần bổ sung nguồn tài liệu đọc, tạo điều kiện để học sinh tiếp cận sách ngay tại lớp học và hình thành thói quen đọc sách thường xuyên.

- Về công tác phối hợp: Nhân viên thư viện và giáo viên chủ nhiệm có sự phối hợp trong việc tuyên truyền văn hóa đọc, hướng dẫn học sinh sử dụng sách đúng mục đích, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động thư viện tại các cơ sở.

b) Những tồn tại

- Việc sắp xếp, bảo quản sách vở và đồ dùng học tập của một số em chưa khoa học; một số sách, vở chưa được giữ gìn cẩn thận.

- Số lượng sách ủng hộ giữa các lớp chưa đồng đều; một số sách do học sinh đóng góp cần được kiểm tra, phân loại và bổ sung trước khi đưa vào sử dụng.

6. Công tác Y tế

a) Những ưu điểm

- Quản sinh các lớp bán trú đã phối hợp cùng GVCN tích cực trong việc tổng dọn vệ sinh lớp học, lau chùi, giặt giũ sạch sẽ các vật dụng bán trú như chiếu, bao gối, khăn yếm…

- Hệ thống nhà vệ sinh sạch sẽ, các máng nước rửa tay đã được cọ rửa sạch sẽ.

- Đã súc rửa toàn bộ bồn nước sinh hoạt.

- Tình hình vệ sinh cá nhân của học sinh tương đối sạch sẽ, trang phục đến lớp gọn gàng sạch sẽ.

- Nhà bếp cũng đã tổng vệ sinh, lau chùi, rửa lại tất cả các vật dụng như tô, muỗng, vá... sấy khô, sắp xếp gọn gàng.

- Công tác PCCC tại bếp thực hiện tốt, hệ thống gaz được khóa cẩn thận sau khi nấu ăn, hệ thống điện đã được sửa chữa.

b) Những tồn tại

- Việc vệ sinh cá nhân, trang phục của học sinh sau giờ ngủ bán trú còn hạn chế.

- Học sinh chưa có ý thức giữ gìn vệ sinh chun, còn xa rác nhiều sau giờ ra chơi.

- Khu nhà vệ sinh nền nhà còn bẩn, đọng nước.

III. KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ TIẾN HÀNH KIỂM TRA

1. Những ưu điểm

Nhìn chung, các bộ phận đã thực hiện cơ bản tốt nhiệm vụ được giao; công tác chuyên môn, hoạt động giáo dục, công tác Đội, thư viện, y tế và bán trú được triển khai theo kế hoạch. Công tác quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, phòng cháy chữa cháy và bảo đảm an toàn trường học được quan tâm. Đội ngũ giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm, tích cực phối hợp thực hiện nhiệm vụ tại ba điểm trường.

2. Những tồn tại, hạn chế

Một số nội dung chuyên môn chưa thật sự đồng đều; việc chấm chữa bài, tổ chức dạy học tích hợp và giáo dục STEM cần tiếp tục đổi mới. Nền nếp, ý thức giữ gìn vệ sinh của một bộ phận học sinh còn hạn chế. Công tác kiểm tra, bảo dưỡng thiết bị điện, phòng cháy chữa cháy, theo dõi các công trình sửa chữa và bảo đảm an toàn trường học cần được tăng cường; một số khu vực nhà vệ sinh còn đọng nước, chưa bảo đảm vệ sinh.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Không

V. NHỮNG Ý KIẾN KHÁC NHAU GIỮA CÁC THÀNH VIÊN ĐOÀN KIỂM TRA (NẾU CÓ)

Không

VI. KIẾN NGHỊ

1. Đối với các bộ phận, cá nhân được kiểm tra

Tiếp tục phát huy những ưu điểm đã đạt được, nghiêm túc rút kinh nghiệm và có biện pháp khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế được chỉ ra qua kiểm tra. Nâng cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ; chú trọng đổi mới phương pháp dạy học, duy trì nền nếp học sinh, tăng cường công tác vệ sinh, bảo quản cơ sở vật chất và bảo đảm an toàn trường học.

2. Đối với Ban Giám hiệu và các bộ phận phụ trách

Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc khắc phục những hạn chế tại cả ba điểm trường; quan tâm rà soát hệ thống điện, phòng cháy chữa cháy, bếp ăn, nhà vệ sinh và các công trình xây dựng, sửa chữa. Kịp thời đề xuất giải pháp xử lý những vấn đề phát sinh, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc và đánh giá kết quả khắc phục sau kiểm tra.

Trên đây là Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 10 năm 2026 của Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh./.

Nơi nhận:
- Các bộ phận liên quan;
- Lưu: HSKT.

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D PHƯỜNG THANH KHÊ T.P ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐINH BỘ LĨNH

Cao Thị Liêm